Bộ luật tố tụng hình sự - Chương XXIX

1. Việc lấy lời khai người đại diện theo pháp luật của pháp nhân phải do Điều tra viên, cán bộ điều tra của cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt

Điều 442. Lấy lời khai người đại diện theo pháp luật của pháp nhân

| động | điều | tra | thực | hiện | tại | nơi | tiến | hành | điều | tra |
|-------------------|----------------|------------------|------------------|-----------------|---------------------|--------------------|-----------------|--------------------|----------------------|------------|
| tại | | | | | | | | | | |
| trụ | | | | | | | | | | |
| sở Cơ quan | | | | | | | | | | |
| điều tra, cơ | | | | | | | | | | |
| quan được | | | | | | | | | | |
| giao nhiệm | | | | | | | | | | |
| vụ | | | | | | | | | | |
| tiến | | | | | | | | | | |
| hành | | | | | | | | | | |
| một | | | | | | | | | | |
| số | | | | | | | | | | |
| hoạt | | | | | | | | | | |
| động | | | | | | | | | | |
| điều tra hoặc | | | | | | | | | | |
| tại trụ sở của p | háp nhân. Tru | ước khi lấy lời | khai, Điều tra v | ∕iên, cán bộ đi | ều tra phải thông l | oáo cho Kiểm sá | it viên và ngư | ời bào chữa thời | gian, địa điểm lấy | y lời khai |
| Khi xét thấy cầ | n thiết, Kiểm | sát viên tham | gia việc lấy lờ | i khai. 2. Trướ | c khi tiến hành lấ | y lời khai lần đầ | u, Điều tra việ | en, cán bộ điều t | ra của cơ quan đ | wợc giac |
| nhiệm vụ tiến h | iành một số h | ıoạt động điều | tra phải giải th | ích cho người | đại diện theo phá | p luật của pháp | nhân biết rõ q | uyền và nghĩa v | ụ quy định tạiĐiều | ı 435 của |
| Bộ luật nàyvà p | ohải ghi vào b | iên bản. Có th | nể cho người đạ | ại diện theo ph | áp luật của pháp | nhân tự viết lời l | khai của mình | . 3. Không được | lấy lời khai ngườ | i đại diệr |
| theo pháp luật | của pháp nhá | ân vào ban đé | em. 4. Kiểm sát | viên lấy lời kh | nai người đại diện | theo pháp luật | của pháp nhâ | n trong trường h | nợp người này kh | ông thừa |
| nhận hành vi p | hạm tội của p | oháp nhân, kh | iếu nại hoạt độ | ng điều tra ho | ặc có căn cứ xác | định việc điều tr | a vi phạm pha | áp luật hoặc tron | ıg trường hợp kha | ác khi xé |
| thấy cần thiết. \ | √iệc Kiểm sát | viên lấy lời kl | nai người đại di | ện theo pháp l | uật của pháp nhâi | n cũng được tiếr | n hành theo qu | ıy định tại Điều n | này. 5. Việc lấy lời | khai của |
| người | đại | dié | èn | theo | pháp | luật | С | ủa | pháp | nhâr |
| tại trụ sở Cơ | | | | | | | | | | |
| quan điều tra, c | o quan được | c giao nhiệm v | u tiến hành mộ | t số hoạt động | điều tra phải đưọ | c ghi âm hoặc g | jhi hình có âm | thanh. Việc lấy | lời khai của ngườ | i đại diệr |
| theo pháp luật | của pháp nhâ | in tại các địa d | điểm khác được | ghi âm hoặc | ghi hình có âm tha | anh theo yêu cầu | u của người đ | ại diện, của cơ q | uan, người có thể | im quyềr |
| tiến hành tố tụr | ıg. 6. Biên bả | n lấy lời khai r | người đại diện t | heo pháp luật | của pháp nhân đu | ợc lập theo quy | định tạiĐiều 1 | 78 của Bộ luật n | ıày. | |